

500 IDIOMS DIỆT MỌI ĐỀ THI

1. *Put a rocket under so*: thôi thúc ai
2. *Put a good word for sb*: nói tốt ai
3. *Throw the book at sb*: chỉ trách ai
4. *Make the name for = have reputation for*: có tiếng vì cái gì đó
5. *Search high and low*: tìm khắp nơi khắp chốn
6. *Be up in arm about/ over sth*: phẫn nộ
7. *Wine and dine*: thiết đãi
8. *I need be = if necessary*: nếu cần
9. *Make a hard line*: nghiêm khắc
10. *Make a song and dance about something*: quan trọng hóa vấn đề
11. *At the drop of a hat*: làm ngay tức khắc
12. *See eye to eye*: đồng quan điểm
13. *Run counter to st*: đi ngược lại với những gì mình nói
14. *To my mind = in my opinion*: theo tôi
15. *Have a smattering of sth*: hiểu sơ sài
16. *Not breath a word of sth*: không tiết lộ chuyện gì
17. *All and sundry*: everyone
18. *have a whale of time = have a good time*
19. *seldom, if ever*= almost never
20. *make a go of it*: đạt được thành công
21. *don't give up on your daily job*: đừng bỏ cuộc
22. *for the time being = now*
23. *a bad egg*: người không đáng tin
24. *come under fire = be criticized*: bị chỉ trích
25. *come to light*: lộ ra = reveal = release
26. *have a second helping*: thêm xuất nữa

27. *(not) the end of the world*: = *(not) worth worrying*: (không) đáng lo

28. *myself to myself*: riêng tư

29. *all along* = *from the beginning*: ngay từ đầu

30. *make no bones about*: không còn nghi ngờ gì nữa

31. *make a clean sweep*: hoàn chỉnh

32. *make a splash*: gây sự chú ý

33. *be on a roll*: đang trên đà thành công

34. *in the year to come* = in the coming year:

35. *scope for one's ability*: dịp phát huy hết khả năng

36. *the best of a bad job*: còn nước còn tát

37. *heart to heart talk*: nói chuyện thân tình

38. *in the way*: ngáng đường

39. *on the way*: trên đường đi. I'm on my way.

40. *a grain of truth* : 1 chút sự thật

41. *pull one's leg*: trêu đùa ai

42. *fit like a glove*: vừa như in

43. *make do with sth*: dung tạm

44. *gain ground*: trở nên quan trọng

45. *catch so on the hop*: làm khó ai

46. *bare one's soul*: thổ lộ

47. *burn the midnight oil*: thức đêm học bài

48. *as plain as nose on one's face*- rõ ràng rành

49. *to a certain extent*: ở một khía cạnh cụ thể

50. *on the brink of collapse*: bên bờ vực phá sản

51. *feel in one's bones*: tin hoàn toàn

52. *every cloud has silver lightning*: sau cơn mưa trời lại sáng

53. *bury one's heart in the sand*: cố chấp

54. *turn a blind eye*: làm ngơ

55. *be none the wiser*= *fail to understand*: k hiểu

56. *day to day existence*: sống ngày nào hay ngày nấy

57. *a bog nose for bargain*: giới mặc cả

58. *to this/ that end*: để đạt được mục đích
59. *have an old hand at sth*: experienced
60. *go Dutch*: cùng nhau chi trả
61. *feel/ know sth in one's bones*: biết cái gì đó
62. *take sth to heart*: để bụng
63. *talk shop*: bàn chuyện công việc
64. *in one's bad book*: cái gai trong mắt ai
65. *stand clear of*: tránh ra
66. *release sth on bail*: bảo lãnh ai
67. *flat break*: cháy túi = in the red = hard-up = feel the pinch
68. *blow a fuss*: nổi giận
69. *make sb in the flesh*: nhìn tận mặt ai
70. *stand/ stick to one's gun*: giữ vững lập trường
71. *gain ground on sb*: đuổi theo ai sát nút
72. *cost the earth*: chi phí cao
73. *come rain or shine*: dù có vẫn ddeef gì xảy ra
74. *don't worry*: I'll be there come rain ô shine
75. *steal one's thunder*: bắt ngờ vì ai làm gì đó lần đầu
76. *not see sb for dust*: không thấy ai vì họ đi rất xa
77. *swim against the tide/ stream*: ngược ý
78. *wide off the mark*: inaccurate
79. *prim an proper*: cứng nhắc
80. *give sb the creeps*: làm ai sợ
81. *all the better/ so much the better*: có thì càng tốt
82. *shake like a leaf*: run như cây sậy
83. *keep a sense of proportion*: khả năng đánh giá việc gì
84. *turn over the leaf*: thay đổi cách song
85. *as fresh as daisy*: tràn đầy năng lượng
86. *weigh up the pros and cons*: cân nhắc cái hay cái dở
87. *dig in one's heels*: bám thù
88. *without fail*: nhất định, chắc chắn

89. *take offence at* : phật ý
90. *go into a huddle*: hội ý
91. *leap and bounds*: vượt bậc
92. *be with no obligation to V*: không bắt buộc
93. *press on with sth*: đâm đầu vào việc gì
94. *be that as it may*: mặc dù vậy
95. *be/ rank/ come second to....* đứng thứ 2 sau
96. *As white as a street / ghost*: trắng bệch
97. *Come on the dot = be on time = be an early bird = be punctual*: đúng giờ
98. *Red with anger*: giận đỏ mặt
99. *Blue with cold* : lạnh cóng
100. *Have sth on the brain*: ám ảnh điều gì
101. *Tell tales out of school*: tiết lộ bí mật
102. *Without/ beyond a shadow of doubt*: không mảy may nghi ngờ
103. *Start from scratch*: bắt đầu bằng hai bàn tay trắng
104. *Red letter day*: ngày đáng nhớ, quan trọng
105. *Play joke on sb*: trêu chọc ai
106. *Find fault with so = criticize sb*: k vừa ý
107. *By dying for sth/ doing sth*: thêm muốn khao khát
108. *Stand a chance ở doing sth*: có cơ hội
109. *Set in one's way*: báo thù
110. *Have a pain in* : đau ở đâu
111. *Serve a sentence*: lãnh án
112. *By an unfortunate oversight*: do sơ suất
113. *Live beyond one's means*: sống vượt quá khả năng kinh tế
114. *At a loss to do sth*: bối rối, lung túng
115. *As a matter of fact* : trên thực tế
116. *As far as I'm concerned*: theo như tôi biết
117. *Be held responsible for*: bị đổ trách nhiệm
118. *While away the time*: giết thời gian
119. *Live/ come up to one's expectation*: đáp ứng mong mỏi của ai đó

120. Stay in control = stay calm: bình tĩnh
121. Have a row with sb = have a quarrel with sb: cãi nhau
122. Draw/ attract one's attention: thu hút sự chú ý
123. Pay the way for = support: hỗ trợ
124. Have high opinion of sb = highly value sb: đánh giá cao
125. In the long run : xét về mặt đường dài
126. By the run: ngay lập tức
127. By mistake = by accident: vô tình
128. By far: rõ ràng, hiển nhiên
129. By all means: chắc chắn
130. By no means = never
131. By degrees: dần dần, từng chút 1
132. Eager beaver: người đam mê, làm việc vất vả
133. Part and parcel : phần thiết yếu
134. Ins and outs: very detailed
135. Turn the lock back: vặn ngược thời gian
136. Fight tooth and nail : bằng mọi cách
137. Grain of sand: hạt cát
138. The like = so on: vân vân
139. In the event of = in case of: trong trường hợp
140. All year round: quanh năm
141. Haggle over the price : mặc cả
142. Go any lengths = do anything
143. Talk through one's hat: nói khoác
144. Through no fault of one's own: không phải lỗi của ai
145. The last straw: giọt nước tràn ly
146. Fly off the handle: dễ nổi nóng
147. On hand: available
148. Keep sb in the dark = keep secret
149. As pleased as punch: rất hài lòng
150. Draw a close = come to end: kết thúc

151. Under lock and key : kĩ lưỡng an toàn
152. Odd and ends: linh kinh, linh tinh
153. On and off = off and on= now and then = now and again = from time to time = sometimes
154. Over and over: lặp đi lặp lại
155. On and on: liên tục
156. Safe and sound: bình yên vô sự
157. Stuff and nonsense: vớ vẩn, ngờ ngẩn
158. Touch and go: liều lĩnh không, chắc chắn
159. Up and about/ around: đủ khỏe để ra khỏi giường (ốm)
160. Ups and downs: thăng trầm
161. Ways and means = by all means
162. Wear and tear: hao mòn
163. A storm in a tea cup: chuyện nhỏ xé ra to
164. Get into hot water = get into trouble
165. Go through a bad patch : trải qua khó khăn
166. Get on like a gorse on fire: rất mạnh mẽ, nhanh nhẹn
167. Blame sb for doing st: đổ lỗi cho ai đã làm gì = blame st on sb
168. Prevent/ stop/ hinder sb from doing st: ngăn, cản trở ai làm gì
169. Accuse sb of doing st: buộc tội ai làm gì
170. Criticize sb for doing sth: chỉ trích ai làm gì
171. Scold/ reproach sb for doing st: trách mắng ai làm gì
172. Congratulate sb on st/ doing st: chúc mừng ai vì điều gì
173. Compliment sb on st/ doing st: khen ngợi ai vì điều gì
174. Apologize to sb for doing st: xin lỗi ai vì điều gì
175. Have trouble/ difficulty (in) doing st: gặp khó khăn khi làm gì
176. Have intention of doing st= intend to V: dự định làm gì
177. Be successfull in doing st = manage to do st: thành công trong việc gì
178. Ban sb on doing st = forbid sb to do st: cấm ai làm gì
179. Forgive sb for doing sth: tha thứ cho ai
180. Suspect sb of doing st: nghi ngờ ai

181. Warn sb not to do st/ against doing st: cảnh báo ai về việc gì
182. Remind sb of doing st: nhắc nhở ai làm gì
183. Insist sb on doing st: khẳng định, năn nỉ làm gì
184. Refrain oneself from doing st: tự kiềm chế không làm gì
185. Prob sb into doing st: thôi thúc ai làm gì
186. Have chance to do st = have opportunity of doing st: có cơ hội làm gì
187. Contribute to st= make contribution to: đóng góp, cống hiến
188. Opposed to st/ doing st= be strongly against st/ doing st: phản đối
189. Be enough on doing st: kiệt sức vì công việc gì
190. Make up one's mind= decide: quyết định
191. Fall in love with sb: yêu ai
192. Ask sb for a favor: hỏi sự giúp đỡ của
193. Keep in touch with sb: giữ liên lạc với ai
194. Get on well with sb: quan hệ tốt với ai
195. Let sb down: làm ai thất vọng
196. Take up an hobby: bắt đầu 1 sở thích
197. Get into the habit of doing st: bắt đầu 1 thói quen nào đó
198. Provide sb with st = provide st to sb: cung cấp ai cái gì
199. To come to term with sb = agree with sb
200. Catch on with sb = become popular with sb : phổ biến
201. Be angry with sb about st: tức giận ai về điều gì
202. Take an examination in st: thi cái gì
203. Get one's permission: xin phép ai
204. Consult with sb about st: thảo luận với ai về điều gì
205. Struggle against sb for st: đấu tranh với ai vì điều gì
206. Between you and me = in confidence: bí mật giữa chúng ta
207. Water off a duck's back: nước đổ đầu vịt
208. Not in the least = in particular: đặc biệt
209. Help yourself to anything: tự phục vụ bất kì điều gì bạn thích
210. Take it or leave it: lấy hay không tùy
211. Spend money like water: tiêu tiền như nước

212. Rain cats and dogs: mưa tầm tã
213. On the move: tiến bộ, hay đi lại, di chuyển
214. From the heart: thật lòng
215. On purpose: cố ý
216. At first sight: thoạt nhìn
217. On one's own = by oneself
218. Underwater: không khỏe
219. Off one's head: điên cuồn
220. With the exception of: ngoại trừ, ngoài ra
221. On the edge of one's seat: hào hứng
222. A pack of lies = a tissue of lies: chuyện bịa đặt
223. Every other day: cứ cách 2 ngày 1 lần (tương tự every other week: 2 tuần 1 lần)
224. Upon reflection = on the second thought: suy nghĩ kĩ lại
225. As long as your arm: rất dài
226. Out of stock hết hàng
227. Out of date hết hạn
228. Out of ordinary = unusual
229. Out of work thất nghiệp
230. Out of order hư hỏng
231. Out of fashion lỗi mốt
232. Out of practice không còn luyện tập thường xuyên
233. Out of control ngoài tầm kiểm soát
234. Out of danger hết nguy hiểm
235. Out of reach ngoài tầm với
236. Out of use hết sử dụng
237. Out of money hết tiền
238. Out of place sai chỗ
239. Out of my crazy
240. From time to time = at times = sometimes
241. Make ends meet đáp ứng nhu cầu tối thiểu
242. In the right frame of mind: hợp tâm trạng

243. Cost an arm and a leg: giá cắt cổ
244. Make believe= pretend: giả vờ
245. All a hundred: đến cả trăm
246. Go blank: trở nên trống rỗng
247. Through thick and thin: trong bất kì điều kiện nào
248. To name but a few: kể ra thì vô số, chỉ kể 1 chút thôi
249. Be open to a question = not a certain
250. Smell a rat: nghi ngờ
251. Back of one's hand rõ như lòng bàn tay
252. Change horse in mid streams: rẽ ngang
253. Get nowhere = come to nothing: không đạt được gì, chả đến đâu
254. Act one's age: cư xử như người lớn
255. Still waters run deep: thâm ngấm thâm ngấm mà đánh chết voi
256. Take a leave of chào tạm biệt
257. Be in one's shoes: đặt vào vị trí của ai
258. A bag of bones: gầy trơ xương
259. A firm as a rock: trơ như đá
260. Hit the roof: tức giận
261. Pay through the nose for st: trả tiền cho cái gì với giá cắt cổ
262. By and large = in general: nhìn chung
263. Time and tide wait for no man: thời gian không chờ đợi ai
264. A gust of wind: cơn gió
265. Two peas in a pod = similar
266. Make excuse: viện cớ
267. Have ants in one's pants: bồn chồn háo hức
268. Take one's breath away: làm ai ngạc nhiên
269. Kill two birds with one stones: 1 mũi tên trúng hai con nhạn
270. Hit the nail on the street: nói đúng tim đen(gãi đúng chỗ ngứa ☺))))
271. Put two and two together (and makes five)= read between the lines: gues
272. Give account on sth: kể
273. Around the clock = 24/7 = all day

274. By the book: theo quy trình
275. Ingratiate oneself with: làm cho mình được yêu mến bởi ai đó
276. Rough guess: đoán lại
277. Feel off color= under the weather: không khỏe
278. A square peg into a round hole: nổi tròn vung méo
279. In dire need of: rất cần
280. Call it a day: stop working
- Call it a night: làm việc ca đêm và quyết định ngừng làm việc
281. As different as day and night = like chalk and cheese= poles apart : very different.
282. As plain as day: rõ như ban ngày
283. Day in day out= everyday
284. Right cross the world = all over the world
285. Keep a upper lip: khả năng chịu đựng cao
286. Make a fuss: làm ầm lên
287. Over the moon= walk/ float on air = very happy
288. Hold water: có vẻ dung
289. Sell sb down the river: phản bội ai đó
290. Make heavy weather of: làm cái gì khó khăn hơn thực tế
291. Between you and me= in confidence: bí mật giữa chúng ta
292. Water off the duck's back: nước đổ đầu vịt
293. Take it or leave it: lấy hay k thì tùy
294. On the move = make progress
295. Spend money like water: xài tiền như nước
296. Rain cats and dogs: rain heavily
297. From the heart: từ trái tim
298. At first sight: thoạt nhìn
299. On one's own = by oneself
300. Off one's head: điên cuồng
301. **A Bird In The Hand Is Worth Two In The Bush:**

Having something that is certain is much better than taking a risk for more, because chances are you might lose everything.

317. Add Fuel To The Fire:

Whenever something is done to make a bad situation even worse than it is.

318. Against The Clock:

Rushed and short on time.

319. All Bark And No Bite:

When someone is threatening and/or aggressive but not willing to engage in a fight.

320. All Greek to me:

Meaningless and incomprehensible like someone who cannot read, speak, or understand any of the Greek language would be.

321. All In The Same Boat:

When everyone is facing the same challenges.

322. An Arm And A Leg:

Very expensive. A large amount of money.

323. An Axe To Grind:

To have a dispute with someone.

324. Apple of My Eye:

Someone who is cherished above all others.

325. As High As A Kite:

Anything that is high up in the sky.

326. At The Drop Of A Hat:

Willing to do something immediately.

327. Back Seat Driver:

People who criticize from the sidelines, much like someone giving unwanted advice from the back seat of a vehicle to the driver.

328. Back To Square One:

Having to start all over again.

329. Back To The Drawing Board:

When an attempt fails and it's time to start all over.

330. Baker's Dozen:

Thirteen.

331. Barking Up The Wrong Tree:

A mistake made in something you are trying to achieve.

332. Beat A Dead Horse:

To force an issue that has already ended.

333. Beating Around The Bush:

Avoiding the main topic. Not speaking directly about the issue.

334. Bend Over Backwards:

Do whatever it takes to help. Willing to do anything.

335. Between A Rock And A Hard Place:

Stuck between two very bad options.

336. Bite Off More Than You Can Chew:

To take on a task that is way to big.

337. Bite Your Tongue:

To avoid talking.

338. Blood Is Thicker Than Water:

The family bond is closer than anything else.

339. Blue Moon:

A rare event or occurrence.

340. Break A Leg:

A superstitious way to say 'good luck' without saying 'good luck', but rather the opposite.

341. Buy A Lemon:

To purchase a vehicle that constantly gives problems or stops running after you drive it away.

342. Can't Cut The Mustard :

Someone who isn't adequate enough to compete or participate.

343. Cast Iron Stomach:

Someone who has no problems, complications or ill effects with eating anything or drinking anything.

344. Chew someone out:

Verbally scold someone.

345. Chip on his Shoulder:

Angry today about something that occurred in the past.

346. Chow Down:

To eat.

347. Cock and Bull Story:

An unbelievable tale.

348. Come Hell Or High Water:

Any difficult situation or obstacle.

349. Crack Someone Up:

To make someone laugh.

350. Cross Your Fingers:

To hope that something happens the way you want it to.

351. Cry Over Spilt Milk:

When you complain about a loss from the past.

352. Cry Wolf:

Intentionally raise a false alarm.

353. Cup Of Joe:

A cup of coffee.

354. Curiosity Killed The Cat:

Being Inquisitive can lead you into a dangerous situation.

355. Cut to the Chase:

Leave out all the unnecessary details and just get to the point.

356. Dark Horse:

One who was previously unknown and is now prominent.

357. Dog Days of Summer:

The hottest days of the summer season.

358. Don't count your chickens before they hatch:

Don't rely on it until your sure of it.

359. Don't Look A Gift Horse In The Mouth:

When someone gives you a gift, don't be ungrateful.

360. Don't Put All Your Eggs In One Basket:

Do not put all your resources in one possibility.

361. Doozy:

Something outstanding.

362. Down To The Wire:

Something that ends at the last minute or last few seconds.

363. Drastic Times Call For Drastic Measures:

When you are extremely desperate you need to take extremely desperate actions.

364. Drink like a fish:

To drink very heavily.

365. Drive someone up the wall:

To irritate and/or annoy very much.

366. Dropping Like Flies:

A large number of people either falling ill or dying.

367. Dry Run:

Rehearsal.

368. Eighty Six:

A certain item is no longer available. Or this idiom can also mean, to throw away.

369. Elvis has left the building:

The show has come to an end. It's all over.

370. Ethnic Cleansing:

Killing of a certain ethnic or religious group on a massive scale.

371. Every Cloud Has A Silver Lining:

Be optimistic, even difficult times will lead to better days.

372. Everything But The Kitchen Sink:

Almost everything and anything has been included.

373. Excuse my French:

Please forgive me for cussing.

374. Feeding Frenzy:

An aggressive attack on someone by a group.

375. Field Day:

An enjoyable day or circumstance.

376. Finding Your Feet:

To become more comfortable in whatever you are doing.

377. Finger lickin' good:

A very tasty food or meal.

378. Fixed In Your Ways:

Not willing or wanting to change from your normal way of doing something.

379. Flash In The Pan:

Something that shows potential or looks promising in the beginning but fails to deliver anything in the end.

380. Flea Market:

A swap meet. A place where people gather to buy and sell inexpensive goods.

381. Flesh and Blood:

This idiom can mean living material of which people are made of, or it can refer to someone's family.

382. Flip The Bird:

To raise your middle finger at someone.

383. Foam at the Mouth:

To be enraged and show it.

384. Fools' Gold:

Iron pyrites, a worthless rock that resembles real gold.

385. From Rags To Riches:

To go from being very poor to being very wealthy.

386. Get Down to Brass Tacks:

To become serious about something.

387. Get Over It:

To move beyond something that is bothering you.

388. Get Up On The Wrong Side Of The Bed:

Someone who is having a horrible day.

389. Get Your Walking Papers:

Get fired from a job.

390. Give Him The Slip:

To get away from. To escape.

391. Go Down Like A Lead Balloon:

To be received badly by an audience.

392. Go For Broke:

To gamble everything you have.

393. Go Out On A Limb:

Put yourself in a tough position in order to support someone/something.

394. Go The Extra Mile:

Going above and beyond whatever is required for the task at hand.

395. Great Minds Think Alike:

Intelligent people think like each other.

396. Green Room:

The waiting room, especially for those who are about to go on a tv or radio show.

397. Gut Feeling:

A personal intuition you get, especially when feel something may not be right.

398. Haste Makes Waste:

Quickly doing things results in a poor ending.

399. He Lost His Head:

Angry and overcome by emotions.

400. Head Over Heels:

Very excited and/or joyful, especially when in love.

401. Hell in a Hand basket:

Deteriorating and headed for complete disaster.

402. High Five:

Slapping palms above each others heads as celebration gesture.

403. High on the Hog:

Living in Luxury.

404. Hit The Books:

To study, especially for a test or exam.

405. Hit The Hay:

Go to bed or go to sleep.

406. Hit The Nail on the Head:

Do something exactly right or say something exactly right.

407. Hit The Sack:

Go to bed or go to sleep.

408. Hocus Pocus:

In general, a term used in magic or trickery.

409. Hold Your Horses:

Be patient.

410. Icing On The Cake:

When you already have it good and get something on top of what you already have.

411. Idle Hands Are The Devil's Tools:

You are more likely to get in trouble if you have nothing to do.

412. If It's Not One Thing, It's Another:

When one thing goes wrong, then another, and another...

413. In Like Flynn:

To be easily successful, especially when sexual or romantic.

414. In The Bag:

To have something secured.

415. In The Buff: Nude.

416. In The Heat Of The Moment: Overwhelmed by what is happening in the moment.

417. In Your Face:

An aggressive and bold confrontation.

418. It's A Small World:

You frequently see the same people in different places.

419. Its Anyone's Call:

A competition where the outcome is difficult to judge or predict.

420. Joshing Me: Tricking me.

421. Keep An Eye On Him: You should carefully watch him.

422. Keep body and soul together:

To earn a sufficient amount of money in order to keep yourself alive .

423. Keep your chin up:

To remain joyful in a tough situation.

424. Kick The Bucket: Die.

425. Knock On Wood: Knuckle tapping on wood in order to avoid some bad luck.

426. Know the Ropes: To understand the details.

427. Last but not least:

An introduction phrase to let the audience know that the last person mentioned is no less important than those introduced before him/her.

428. Lend Me Your Ear:

To politely ask for someone's full attention.

429. Let Bygones Be Bygones:

To forget about a disagreement or argument.

430. Let Sleeping Dogs Lie:

To avoid restarting a conflict.

431. Let The Cat Out Of The Bag:

To share a secret that wasn't suppose to be shared.

432. Level playing field:

A fair competition where no side has an advantage.

433. Like a chicken with its head cut off:

To act in a frenzied manner.

434. liquor someone up:

To get someone drunk.

435. Long in the Tooth:

Old people (or horses).

436. Make No Bones About:

To state a fact so there are no doubts or objections.

437. Method To My Madness:

Strange or crazy actions that appear meaningless but in the end are done for a good reason.

438. Mumbo Jumbo:

Nonsense or meaningless speech.

439. Mum's the word:

To keep quiet. To say nothing.

440. Nest Egg:

Savings set aside for future use.

441. Never Bite The Hand That Feeds You:

Don't hurt anyone that helps you.

442. New kid on the block:

Someone new to the group or area.

443. New York Minute:

A minute that seems to go by quickly, especially in a fast paced environment.

444. No Dice:

To not agree. To not accept a proposition.

445. No Room to Swing a Cat:

An unusually small or confined space.

446. Not Playing With a Full Deck:

Someone who lacks intelligence.

447. Off On The Wrong Foot:

Getting a bad start on a relationship or task.

448. Off The Hook:

No longer have to deal with a tough situation.

449. Off the Record:

Something said in confidence that the one speaking doesn't want attributed to him/her.

450. On Pins And Needles:

Anxious or nervous, especially in anticipation of something.

451. On The Fence: Undecided.

452. On The Same Page:

When multiple people all agree on the same thing.

453. Out Of The Blue:

Something that suddenly and unexpectedly occurs.

454. Out On A Limb:

When someone puts themselves in a risky situation.

455. Out On The Town:

To enjoy yourself by going out.

456. Over My Dead Body:

When you absolutely will not allow something to happen.

457. Over the Top:

Very excessive.

458. Pass The Buck:

Avoid responsibility by giving it to someone else.

459. Pedal to the metal:

To go full speed, especially while driving a vehicle.

460. Pick up your ears:

To listen very carefully.

461. Pig In A Poke:

A deal that is made without first examining it.

462. Pig Out :

To eat alot and eat it quickly.

463. Pipe Down:

To shut-up or be quiet.

464. Practice Makes Perfect:

By constantly practicing, you will become better.

465. Pull the plug:

To stop something. To bring something to an end.

466. Put a sock in it:

To tell noisy person or a group to be quiet.

467. Queer the pitch:

Destroy or ruin a plan

468. Raincheck:

An offer or deal that is declined right now but willing to accept later.

469. Raining Cats and Dogs: A very loud and noisy rain storm

470. Ring Fencing:

Separated usual judgement to guarantee protection, especially project funds.

471. Rise and Shine:

Time to get out of bed and get ready for work/school.

472. Rome Was Not Built In One Day:

If you want something to be completely properly, then its going to take time.

473. Rule Of Thumb: A rough estimate.

474. Run out of steam:

To be completely out of energy.

475. Saved By The Bell:

Saved at the last possible moment.

476. Scapegoat:

Someone else who takes the blame.

477. Scot-free:

To escape and not have to pay.

478. Sick As A Dog:

To be very sick (with the flu or a cold).

479. Sitting Shotgun:

Riding in the front passenger seat of a car.

480. Sixth Sense:

A paranormal sense that allows you to communicate with the dead.

481. Skid Row:

The rundown area of a city where the homeless and drug users live.

482. Smell A Rat:

To detect someone in the group is betraying the others.

483. Smell Something Fishy:

Detecting that something isn't right and there might be a reason for it.

484. Son of a Gun:

A scamp.

485. Southpaw:

Someone who is left-handed.

486. Spitting Image:

The exact likeness or kind.

487. Start From Scratch:

To do it all over again from the beginning.

488. The Ball Is In Your Court:

It is your decision this time.

489. The Best Of Both Worlds:

There are two choices and you have them both.

490. The Bigger They Are The Harder They Fall:

While the bigger and stronger opponent might be a lot more difficult to beat, when you do they suffer a much bigger loss.

491. The Last Straw:

When one small burden after another creates an unbearable situation, the last straw is the last small burden that one can take.

492. The Whole Nine Yards:

Everything. All of it.

493. Third times a charm:

After no success the first two times, the third try is a lucky one.

494. Tie the knot:

To get married.

495. Til the cows come home:

A long time.

496. To Make A Long Story Short:

Something someone would say during a long and boring story in order to keep his/her audience from losing attention. Usually the story isn't shortened.

497. To Steal Someone's Thunder:

To take the credit for something someone else did.

498. Tongue-in-cheek:

humor, not to be taken serious.

499. Turn A Blind Eye:

Refuse to acknowledge something you know is real or legit.

500. Under the weather:

Feeling ill or sick.

501. Up a blind alley:

Going down a course of action that leads to a bad outcome.

502. Use Your Loaf:

Use your head. Think smart.

503. Variety Is The Spice Of Life:

The more experiences you try the more exciting life can be.

504. Wag the Dog:

A diversion away from something of greater importance.

505. Water Under The Bridge:

Anything from the past that isn't significant or important anymore.

506. Wear Your Heart On Your Sleeve:

To openly and freely express your emotions.

507. When It Rains, It Pours:

Since it rarely rains, when it does it will be a huge storm.

508. When Pigs Fly :

Something that will never ever happen.

509. Wild and Woolly:

Uncultured and without laws.

510. Wine and Dine:

When somebody is treated to an expensive meal.

511. Without A Doubt:

For certain.

512. X marks the spot:

A phrase that is said when someone finds something he/she has been looking for.

513. You Are What You Eat:

In order to stay healthy you must eat healthy foods.

514. You Can't Judge A Book By Its Cover:

Decisions shouldn't be made primarily on appearance.

515. You Can't Take it With You:

Enjoy what you have and not what you don't have, since when you die you cannot take things (such as money) with you.

516. Your Guess Is As Good As Mine:

I have no idea.

517. Zero Tolerance:

No crime or law breaking big or small will be overlooked.